

Số: *40241* /CT-TTHT
V/v: chính sách thuế

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 11 năm 2015

Kính gửi: Công ty TNHH Worldon (Việt Nam)
Địa chỉ: Lô D1, đường D4, KCN Đông Nam, Hòa Phú, Củ Chi
Mã số thuế: 0313095786

Trả lời văn thư số 002/2015/WD ngày 14/10/2015 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN):

+ Tại Điều 4 sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...”

+ Tại Khoản 1 Điều 11 Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính:

“1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) áp dụng đối với:

...

đ) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới trong lĩnh vực sản xuất (trừ dự án sản xuất mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, dự án khai thác khoáng sản) đáp ứng một trong hai tiêu chí sau:

- Dự án có quy mô vốn đầu tư đăng ký lần đầu tối thiểu 6 (sáu) nghìn tỷ đồng, thực hiện giải ngân không quá 3 năm kể từ thời điểm được phép đầu tư lần đầu theo quy định của pháp luật đầu tư và có tổng doanh thu tối thiểu đạt 10 (mười) nghìn tỷ đồng/năm chậm nhất sau 3 năm kể từ năm có doanh thu từ dự án

đầu tư (chậm nhất năm thứ 4 kể từ năm có doanh thu doanh nghiệp phải đạt tổng doanh thu tối thiểu 10 (mười) nghìn tỷ đồng/năm).

- Dự án có quy mô vốn đầu tư đăng ký lần đầu tối thiểu 6 (sáu) nghìn tỷ đồng, thực hiện giải ngân không quá 3 năm kể từ thời điểm được phép đầu tư lần đầu theo quy định của pháp luật đầu tư và sử dụng thường xuyên trên 3.000 lao động chậm nhất sau 3 năm kể từ năm có doanh thu từ dự án đầu tư (chậm nhất năm thứ 4 kể từ năm có doanh thu doanh nghiệp phải đạt điều kiện sử dụng số lao động thường xuyên bình quân năm trên 3.000 lao động).

Số lao động sử dụng thường xuyên bình quân năm được xác định theo hướng dẫn tại Thông tư số 40/2009/TT-BLĐTBXH ngày 03 tháng 12 năm 2009 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

Trường hợp dự án đầu tư không đáp ứng các tiêu chí quy định tại điểm này (không kể bị chậm tiến độ do nguyên nhân khách quan trong khâu giải phóng mặt bằng, giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước hoặc do thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn và được cơ quan cấp phép đầu tư chấp thuận, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt) thì doanh nghiệp không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, đồng thời doanh nghiệp phải kê khai, nộp số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã kê khai hưởng ưu đãi của các năm trước (nếu có) và nộp tiền chậm nộp tiền thuế theo quy định, nhưng doanh nghiệp không bị xử phạt về hành vi khai sai theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

...”

+ Tại Khoản 1 Điều 12 Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 1 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính:

“1. Miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư này)”.

Căn cứ Khoản 3 Điều 6 Thông tư số 141/2011/TT-BTC ngày 20/10/2011 của Bộ Tài chính quy định về chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập:

“Các đơn vị, tổ chức không sử dụng kinh phí do Ngân sách nhà nước cấp được vận dụng quy định tại Thông tư này để thực hiện và phải được ghi trong hợp đồng lao động hoặc ~~thỏa ước~~ tập thể. Khoản thanh toán tiền tàu xe đi phép năm; thanh toán tiền lương, tiền bồi dưỡng đối với những ngày chưa nghỉ phép hàng năm hoặc chưa nghỉ đủ được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp”

Căn cứ các quy định trên:

1. Về ưu đãi thuế TNDN

Theo giấy chứng nhận đầu tư số 412043000479 do Ban quản lý các khu công nghiệp và chế xuất TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 06/01/2015 thì tổng vốn đầu

tư của dự án là 6.354 tỷ đồng nhưng góp vốn để thực hiện dự án của Công ty chỉ là 762,48 tỷ đồng. Do đó để có căn cứ trả lời ưu đãi thuế TNDN cho Công ty, đề nghị Công ty giải trình cụ thể các nguồn vốn đầu tư còn lại của dự án được sử dụng từ nguồn nào, phương án, tiến độ góp vốn (Đề nghị bổ sung các phương án sử dụng nguồn vốn đầu tư và tiến độ góp vốn).

2. Về chi phí trồng cây xanh trong khuôn viên

Trường hợp Công ty hoạt động trong khu công nghiệp, lĩnh vực sản xuất hàng may mặc cao cấp có phát sinh chi phí trồng cây xanh trong khuôn viên bắt buộc theo quy hoạch của Ban quản lý Khu công nghiệp thì chi phí này được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng điều kiện được tính vào chi phí được trừ theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

3. Về phí công tác nước ngoài

Trường hợp Công ty có phát sinh chi phí đi công tác tại nước ngoài nếu có đầy đủ hoá đơn chứng từ hợp pháp (chứng từ gốc) theo quy định của nước sở tại, đồng thời phải được dịch ra tiếng Việt, đại diện pháp luật của Công ty ký, đóng dấu trên bản dịch và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung dịch ra tiếng Việt thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng điều kiện được tính vào chi phí được trừ theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

4. Về thời điểm ghi nhận hạch toán giá trị mua nguyên vật liệu, máy móc, công cụ dụng cụ

Đề nghị Công ty nghiên cứu chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành để thực hiện. Nếu còn vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ Vụ Chế độ Kế toán Bộ Tài chính để được xem xét trả lời.

5. Về chi phụ cấp tiền xe đi nghỉ phép

Đề nghị Công ty tham chiếu Thông tư số 141/2011/TT-BTC ngày 20/10/2011 của Bộ Tài chính để thực hiện.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận: 
- Như trên;
- P.PC;
- P.KTr 2;
- Lưu: HC, TTHT.
2669 - 6861623 / 2015 QK

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Thị Lệ Nga